

Số: 46/KH-UBND

Thới An Đông, ngày 07 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Thới An Đông

Căn cứ Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thực hiện Nghị Quyết 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị Quyết 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Thới An Đông (gọi tắt là Nghị quyết 71/NQ-CP), với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW) và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên nhằm tạo bước đột phá quan trọng thúc đẩy phát triển bền vững tại địa phương.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu đến năm 2030

a) Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%; Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 80%;

b) Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 80%;

c) Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước đạt 100%;

d) Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử đạt 100%;

đ) Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu;

e) Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội đạt và vượt mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch thành phố chỉ đạo;

g) Phủ sóng 5G cho người dân đạt 100% dân số;

h) Tỷ lệ người dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 70%

i) Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử đạt trên 95%;

k) Phân đầu bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

l) Phân đầu xếp hạng về an toàn thông tin mạng đạt thứ bậc chỉ tiêu thành phố giao.

(Đính kèm Phụ lục phụ trách chỉ tiêu)

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa địa phương trở thành đô thị văn minh hiện đại thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu của thành phố về chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn phường. Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử phường, các kênh mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề, tọa đàm về vai trò của đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội. Đưa nội dung đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào chương trình sinh hoạt chi bộ, tổ chức đoàn thể.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

c) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức cấp phường về kỹ năng số, sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Trung tâm Chính trị, các phòng chuyên môn thuộc UBND phường.

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “Bình dân học vụ số” thường xuyên, liên tục, phổ cập kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

đ) Khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh trên địa bàn áp dụng công nghệ mới, chuyển đổi quy trình sản xuất - kinh doanh theo mô hình số.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

e) Phát động phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả địa phương, sự tham gia tích cực của doanh nghiệp và nhân dân cùng thực hiện để mạng lại thành công cho công cuộc cách mạng chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

g) Phát động phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong mọi cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

h) Tổ chức các phong trào phát động, hội thi về sáng tạo, đổi mới trong khoa học công nghệ gắn với phục vụ học tập và đời sống xã hội trong các trường Trung học cơ sở trên địa bàn để tạo sự chuyển biến về nhận thức trong thế hệ trẻ.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các trường THCS.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện cơ chế, chính sách; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương từ năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 và các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố về Chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

b) Rà soát các quy trình hành chính hiện hành, đề xuất sửa đổi để phù hợp với mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Đề xuất cơ chế khuyến khích cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống chính trị tham gia các sáng kiến chuyển đổi số, cải tiến quy trình. Đẩy mạnh thực hiện chính quyền số cấp phường, phường theo lộ trình, gắn với cải cách hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

a) Ưu tiên đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại UBND phường, đảm bảo kết nối liên thông, đồng bộ. Sử dụng có hiệu quả các nền tảng quản lý văn bản, điều hành công việc, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường sử dụng hệ thống hội nghị trực tuyến, thiết bị trình chiếu thông minh trong các hoạt động chỉ đạo, điều hành.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

b) Tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, Internet mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G và các thể hệ thiếp theo phủ sóng toàn địa bàn.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

c) Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động quản lý ở địa phương nhất là những lĩnh vực quan trọng.

Đơn vị thực hiện: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

d) Triển khai thử nghiệm Phòng họp không giấy tờ để phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND phường kịp thời thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

a) Triển khai các chính sách khuyến khích, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có sáng kiến cải tiến hiệu quả, ứng dụng công nghệ mới.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

b) Xây dựng đội ngũ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị có liên quan.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

a) Triển khai và thực hiện có hiệu quả cao các nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành, xử lý văn bản và chỉ đạo điều hành, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính và các hệ thống khác theo hướng dẫn của thành phố tại UBND phường, phường. Ứng dụng công nghệ số trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị.

Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường.

b) Xây dựng mô hình "Phường thông minh", tiếp tục duy trì và sử dụng camera giám sát trên các tuyến đường, tuyến hẻm của địa phương phát hiện và xử lý kịp thời tình hình gây rối mất trật tự an ninh, giao thông và xử phạt vi phạm hành chính về vệ sinh môi trường.

Đơn vị chủ trì: Công an phường.

Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Tiếp tục duy trì và mở rộng việc thành lập và vận hành các nhóm/tổ công nghệ cộng đồng tại địa phương để hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng số.

Đơn vị chủ trì: Công an phường.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thường xuyên rà soát, đánh giá hệ thống thông tin (mạng LAN nội bộ) đã được phê duyệt an toàn theo cấp độ đảm bảo khắc phục và duy trì hiệu quả các giải pháp an toàn thông tin.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tiếp cận các nền tảng quản trị số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt. Tổ chức các chương trình kết nối doanh nghiệp với các đơn vị cung cấp giải pháp công nghệ. Phối hợp cùng các doanh nghiệp trên địa bàn thường tổ chức tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm chuyển đổi số thành công.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tham mưu, đề xuất UBND thành phố giới thiệu các mô hình hợp tác quốc tế phù hợp để học hỏi và áp dụng tại địa phương. Chủ động tiếp nhận, học tập các mô hình, sáng kiến đổi mới sáng tạo từ các tổ chức quốc tế, viện nghiên cứu, trường ưu tiên sử dụng các sản phẩm công nghệ trong nước phát triển để triển khai các mô hình chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban ngành phường.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các Phòng, ban, ngành phường và các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị phụ trách, được phân công, chủ động tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường.

2. Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo việc thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 05 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND phường.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành phường và các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND phường các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban ngành phường và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện hàng năm theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

5. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn:

Tiếp tục đồng hành, phối hợp, hỗ trợ và tham gia là nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, phát triển các sản phẩm số, dịch vụ số tiện dụng cho xã hội góp phần thúc đẩy xã hội số phát triển. Cung cấp và hỗ trợ triển khai thử nghiệm các sản phẩm dịch vụ phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành dựa trên dữ liệu số và phát triển hạ tầng số ở địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

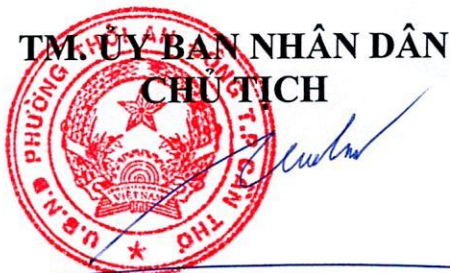
Quan tâm phối hợp triển khai sâu rộng trong hội viên, Nhân dân và chỉ đạo trong hệ thống cơ sở phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác truyền thông về chính quyền số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt và đăng ký sử dụng chữ ký số cá nhân công cộng đạt hiệu quả, chất lượng; đồng thời tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên tham gia đăng ký xây dựng sản phẩm OCOP, sàn giao dịch thương mại điện tử của thành phố góp phần đưa các chính sách hỗ trợ trong kinh tế số đến với Nhân dân một cách hiệu quả.

7. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các Phòng, ban, ngành phường và các đơn vị có liên quan chủ động đề xuất gửi Phòng Văn hóa - Xã hội đề tổng hợp, tham mưu trình UBND phường xem xét, quyết định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Nghị Quyết 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Thới An Đông. *L. Lợi*

Nơi nhận:

- Sở KH&CN TP Cần Thơ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND, UBND phường;
- UB. MTTQVN phường;
- Công an phường;
- Phòng, ban ngành phường;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường;
- Các Doanh nghiệp viễn thông;
- Các Khu vực thuộc phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, PVHXXH.



Nguyễn Văn Lợi



PHỤ LỤC PHỤ TRÁCH CHỈ TIÊU

(Kèm theo Kế hoạch số: 36 /KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025
của Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì
I	Đến năm 2030			
1	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
2	Tỉ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện (*)	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
3	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100%;	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
4	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100%;	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
5	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 80%;	%	80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
6	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường
7	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước đạt 100%;	%	100%	Văn phòng HĐND&UBND phường
8	Tỉ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử đạt 100%;	%	100	Văn phòng HĐND&UBND phường
9	Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu;			Công an phường

10	Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội		Đạt và vượt mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch thành phố chỉ đạo;	Phòng Văn hóa - Xã hội
11	Phủ sóng 5G cho người dân (*)	% dân số	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội
12	Tỉ lệ người dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	≥70%	Phòng Văn hóa - Xã hội
13	Tỉ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	≥95%	Phòng Văn hóa - Xã hội
14	Phân đầu bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;	%tổng chi NSNN		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
15	Xếp hạng về an toàn thông tin mạng	Thứ bậc	Theo chỉ tiêu thành phố giao	Công an phường
II	Đến năm 2045			
1	Xếp hạng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Thứ bậc	Nằm trong top các đơn vị xã/phường dẫn đầu của thành phố	

Ghi chú: (*) Mục tiêu đề ra theo Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 04/8/2025 của Đảng ủy phường Thới An Đông.